

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 82/2017/HSST

Ngày: 26 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính
2. Nguyễn Đức Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2017/HSST-QĐ ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

THÁI KHẮC B, sinh năm 1985 tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: tổ B, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Thái Khắc D và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 – Bộ công an.

- Người bị hại: Nguyễn Thế T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn Chơn T, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 4/2014, Thái Khắc B là nhân viên kinh doanh của Công ty Kim Long Tấn có trụ sở tại khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, được Công ty uỷ quyền đến giao dịch bán hàng sắt thép cho Doanh nghiệp Thái Thịnh, người đại diện mua hàng là anh Nguyễn Thế T. Ngày 25 tháng 6 năm 2014, Công ty Kim Long Tấn cho B nghỉ việc. Do không có tiền tiêu xài, B nảy sinh ý định lấy danh nghĩa là nhân viên kinh doanh của Công ty Kim Long Tấn để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh T thông qua việc bán sắt, thép. Ngày 10/8/2014, B điện thoại cho anh

T chào bán lô hàng sắt thép trị giá 214.000.000đồng thì anh T đồng ý mua. B và anh T thoả thuận, khi đặt hàng thì anh T phải trả trước cho Công ty Kim Long Tấn số tiền bằng 10% giá trị lô hàng, trước khi giao hàng anh T phải trả thêm số tiền tương đương 40% và sau khi giao hàng xong anh T phải trả số tiền 50% còn lại. B dùng thủ đoạn gian dối làm giả các tài liệu mua bán hàng của Công ty (gồm: giấy uỷ quyền, Xác nhận đặt hàng, Thông tin tài khoản) rồi mang đến bưu điện tỉnh Bình Dương Fax cho anh T giấy xác nhận đặt hàng số 15/LH và giấy uỷ quyền số 01/2014-KLTBD-TT, ghi ngày 12/8/2014, trên giấy có dấu mộc của Công ty Kim Long Tấn và chữ ký của Giám đốc Công ty là bà Nguyễn Thị Chín. Đến khoảng 14 giờ ngày 12/8/2014, B đến doanh nghiệp Thái Thịnh gặp anh T lấy số tiền 20.000.000 đồng tương đương 10% giá trị lô hàng bán cho anh T và cam kết giao sắt, thép cho anh T vào ngày 14/8/2014. Đến ngày 14/8/2014, B Fax cho anh T giấy thông tin tài khoản số 0101329820, mở tại ngân hàng Đông Á, có dấu mộc của Công ty Kim Long Tấn và chữ ký của bà Nguyễn Thị Chín, yêu cầu anh T chuyển 40% số tiền theo đơn hàng. Số tài khoản này không cùng hệ thống Ngân hàng của anh T sử dụng giao dịch nên khi chuyển tiền cho B sẽ chậm nhận được, do đó anh T điện thoại báo cho B biết thì B cho anh T số tài khoản của B là 162023089 mở tại ngân hàng Á Châu (ABC). Anh T đến Ngân hàng ACB- Phòng giao dịch Chơn Thành chuyển cho B số tiền 80.000.000đồng, tương đương 40% giá trị lô hàng, qua số tài khoản 162023089. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của anh T thì B bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 02/3/2016, với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như trên, Thái Khắc Bội Toàn án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 18 tháng tù, đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7, Bộ Công an thuộc huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thế T đã nhận lại 100.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 22/Ctr-VKS ngày 10/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Thái Khắc B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, 45 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 26 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Thái Khắc B không phải là nhân viên của Công ty Kim Long Tấn, nhưng vào ngày 10/8/2017, Thái Khắc B gặp anh Nguyễn Thế T xưng danh nghĩa là nhân viên kinh doanh của Công ty Kim Long Tấn và đưa ra những thông tin, tài liệu giả về giao dịch bán sắt thép. Anh T tin tưởng và hợp đồng đặt hàng mua sắt thép với bị cáo B và chuyển cho bị cáo 100.000.000 đồng, có được tiền bị cáo bỏ trốn. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do số tiền bị cáo chiếm đoạt trên 50.000.000 đồng nên thuộc tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Bị cáo phạm lỗi cố ý; Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó Cáo trạng số 22/Ctr-VKS ngày 13/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo Thái Khắc B hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do đó cần tổng hợp hình phạt chung của nhiều bản án theo Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thế T đã nhận lại 100.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5] Án phí hình sự bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Thái Khắc B** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, 45, 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Thái Khắc B02 (Hai) năm tù** về tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là **11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2016.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Thành – Phạm Xuân Đỉnh

Bùi Thanh Thảo

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Thảo